

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ ANH**

CHỖ TRƯỞNG LÀ MỘT CHỖ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 44 /2014/QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày 17 tháng 7 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ ANH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/9/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 11/2014/TTLT - BGDĐT - BNV ngày 29/3/2014 của Bộ trưởng, Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ trưởng, Bộ Nội vụ hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1020/2014/QĐ-UBND ngày 23/9/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *l.l.*

Nơi nhận:

- Ban Tỉnh ủy,
 - Ban Tỉnh ủy và Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
 - Trưởng ban Tỉnh ủy,
 - Trưởng ban HĐND tỉnh,
 - Ban Tài chính Quốc gia tỉnh,
 - Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh,
 - Các ban liên lạc HĐND tỉnh (Ban Tài chính),
 - Công an tỉnh, Công an huyện, đơn vị trực tiếp,
 - Lưu tại Văn phòng Tỉnh ủy
- 10/14

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH**



QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Nghĩa Bình**

*(Theo hình thức theo Quyết định số 42 /2018/QĐ-UBND ngày 04/07/2018
của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghĩa Bình)*

Chương I

NHIỆM VỤ NHIỆM VỤ

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Nghĩa Bình.
2. Quy định này áp dụng đối với Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Nghĩa Bình, các đơn vị trực thuộc Sở, các tổ chức và cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. V) VI

1. Sở Giáo dục và Đào tạo Nghĩa Bình là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; chức vụ chủ tịch, giám lý và tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh, nhiệm vụ chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra và chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Giáo dục và Đào tạo
1. Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Nghĩa Bình có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn được phân công, phân cấp, phân cấp theo pháp luật, theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 3. Chức năng

Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Nghĩa Bình thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo ở địa phương theo quy định của pháp luật và theo phân công hoặc uỷ quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh:
 - a) Dự báo quyết định, chỉ thị, quy hoạch, kế hoạch dài hạn, kế hoạch và tổng mức chi ngân sách, dự án, đề án, đề nghị cấp vốn chi trả của nhiệm vụ và công tác khác của nhà nước về lĩnh vực giáo dục và đào tạo ở địa phương;
 - b) Dự toán ngân sách hàng năm, kế hoạch ngân sách dài hạn với các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý của địa phương để Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định theo quy định của pháp luật;
 - c) Dự thảo văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo;

đ) Dự thảo hướng dẫn cơ chế quản lý, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Phòng Giáo dục và Đào tạo theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 102/2014/QĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức và cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và các văn bản pháp luật khác liên quan;

đ) Dự thảo văn bản quy định cơ chế phối hợp, hòa thuận, chia sẻ với người dân, cấp phó người dân của đơn vị thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; Trường phòng, Phó trường phòng Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

3. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Dự thảo các quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể, đổi tên đơn vị thuộc Sở;

b) Dự thảo văn quy định cho phép thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể, chuyển đổi loại hình các cơ sở giáo dục (theo giới hạn của cơ sở giáo dục và cơ quan giáo dục và các tổ chức, cá nhân hoặc người tự nguyện);

c) Dự thảo quyết định, chỉ thị và lệnh trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch sau khi được phê duyệt thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, giải thích, giám sát, theo dõi và đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về việc các chiến, đảng bộ, cấp ủy đảng, văn phòng, công an thực hiện và thực hiện quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định của pháp luật và theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

1. Tổ chức ứng dụng các kinh nghiệm, thành tựu khoa học, công nghệ tiên tiến trong giáo dục; ứng kết kinh nghiệm, sáng kiến của địa phương quản lý công tác nghiên cứu khoa học, công nghệ trong các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở; xây dựng hệ thống thông tin, hệ thống cơ sở dữ liệu của quản lý của Sở.

đ) Tổ chức, xây dựng, triển khai hình thức tiên tiến và hợp tác công tác xã hội trong trường và giáo dục ở địa phương.

7. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện, kiểm tra, thanh tra các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở, các Phòng Giáo dục và Đào tạo về thực hiện mục tiêu, chương trình, nội dung, kế hoạch giáo dục, quy chế chuyên môn, việc thực hiện chính sách của văn người học, các điều kiện đảm bảo của các cơ sở giáo dục công lập, công tác tuyển sinh, thi, xét tuyển, cấp văn bằng, chứng chỉ, kiểm tra chất lượng giáo dục, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, xây dựng và hệ học tập ở địa phương và các hoạt động giáo dục khác theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

8. Hướng dẫn xây dựng và công hợp kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của giáo, công nhân, viên chức của các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý của Sở, tổ chức thực hiện sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

9. Trường cấp, từ chối thực hiện việc thay đổi, quản lý, sử dụng tài nguyên học tập phát triển giáo dục ở địa phương; làm sai việc thực hiện quy định về chất lượng giáo dục của các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Bộ theo quy định của pháp luật.

10. Quyết định các ngành giáo dục thích ứng trong các ngành nghiệp vụ và tương ứng cấp chuyên nghiệp trực thuộc hệ thống quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

11. Quyết định cho phép hoạt động giáo dục, thành lập hoạt động giáo dục đối với các cơ sở giáo dục trực thuộc Bộ (không bao gồm trường, cơ sở đào tạo phạm) theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

12. Cấp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về các hoạt động và làm quan dân tỉnh vực giáo dục của các ngành nghiệp vụ, nhân dân ở địa phương; hướng dẫn và kiểm tra hoạt động của các bộ, tổ chức phi chính phủ trong tỉnh vực giáo dục ở địa phương theo quy định của pháp luật.

13. Cấp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước của tổ chức hoạt động và học tập của theo quy định của pháp luật; thực hiện hợp tác quốc tế về lĩnh vực giáo dục theo quy định của pháp luật và của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

14. Cấp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện kiểm tra, giám sát việc tuân thủ pháp luật về giáo dục trong việc báo cáo của địa phương thành lập trường, hoạt động giáo dục, mở ngành đào tạo, công khai chất lượng giáo dục, đưa vào tài sản nhà nước giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

15. Quy định về thể chế riêng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức thuộc Bộ và các cơ sở giáo dục trực thuộc Bộ.

16. Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư triển khai các điều kiện, tiêu chuẩn để cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đủ tư về giáo dục đối với các tổ chức, cá nhân nước ngoài) cấp, thu hồi giấy phép hoạt động; hướng dẫn, kiểm tra, thành lập hoạt động giáo dục của các cơ sở giáo dục tư nhân gia đình tư của tổ chức, cá nhân nước ngoài theo quy định của pháp luật.

17. Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư cụ thể hóa các tiêu chuẩn, định mức kinh phí giáo dục địa phương; hướng dẫn xây dựng và lập dự toán ngân sách giáo dục hàng năm đối với các cơ sở giáo dục trực thuộc Bộ; quyết định giao dự toán chi ngân sách giáo dục đối với các cơ sở giáo dục trực thuộc Bộ sau khi đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; tác động, cấp đối tượng sách nhà nước chi cho giáo dục hàng năm trong cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; kiểm tra việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn thu hợp pháp khác của các cơ sở giáo dục ở địa phương.

18. Thực hiện các chính sách khác, công tác thực hiện tốt nghiệp, phòng chống tham nhũng, tăng chất lượng và thành tích, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, khiếu nại có liên quan đến giáo dục và xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

19. Quản lý tài chính bộ máy, bảo đảm công chức, cơ cấu ngạch công chức và cơ cấu nhân sự của viên chức theo chuẩn danh ngạch nghiệp vụ và số lượng người làm việc trong các cơ sở trực thuộc; thực hiện chế độ nghỉ lương và chế độ đãi ngộ; đào tạo, bồi dưỡng; theo thường, kỷ luật đối với công chức, viên chức và lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật và theo sự phân công, hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

20. Quản lý về an ninh, trật tự, an ninh và sự vụ khác được giao theo quy định của pháp luật và của Ủy ban nhân dân tỉnh.

21. Thực hiện thống kê, thông tin, báo cáo định kỳ và hàng năm, báo cáo độ xuất sắc và số chức vụ trong động viên đặc của địa phương với Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

22. Thực hiện nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao và được quy định của pháp luật.

Chương III **CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ NHÂN CHẤT**

Điều 5. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Bộ Sở Giáo dục và Đào tạo có Giám đốc và không quá 01 Phó Giám đốc.

1.1. Giám đốc Sở là người đứng đầu Sở, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật và thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo. Trách nhiệm cụ thể của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo như sau:

a) Chịu chỉ đạo quy định mẫu hình của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh, ban hành quy chế làm việc của Sở và chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện;

b) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo và các công việc được Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phân công hoặc uỷ quyền. Khi với những vấn đề vượt quá thẩm quyền hoặc đồng ý làm quyền chuyên (không đủ thẩm quyền và điều kiện giải quyết thì Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo phải chờ đồng ý, việc với Giám đốc sẽ có liên quan để phân công bổ sơ trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

c) Có trách nhiệm báo cáo với Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Bộ Giáo dục và Đào tạo về tổ chức, hoạt động giáo dục của Sở Giáo dục và Đào tạo; báo cáo công tác, công cấp từ Bộ trước Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh khi có yêu cầu; tổ chức kiểm tra, rà soát và có trách nhiệm báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh về những vấn đề liên quan đến giáo dục và Đào tạo trên địa bàn, phải hợp với Giám đốc và người đứng đầu tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ của Sở Giáo dục và Đào tạo;

d) Chịu chỉ đạo và phân cấp quản lý tổ chức của bộ của Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý tài chính, kế hoạch, nhân sự, hợp tác, quốc tế, công tác, phòng chống tham nhũng, cấp phó người đứng đầu các cơ sở giáo dục trước Sở; công nhận, không công nhận hội đồng các cơ sở giáo dục trước Sở; công nhận, không công nhận hội đồng quản trị, chủ tịch hội đồng quản trị, hiệu trưởng, phó hiệu trưởng các cơ sở giáo dục ngoài công lập trước thẩm quyền quản lý nhân sự của Ủy ban nhân dân tỉnh, ban gồm cả các trường, cơ sở giáo dục trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

1.2. Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo là người giúp Giám đốc Sở phụ trách một hoặc một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật và nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Sở vắng mặt, một Phó Giám đốc Sở được Giám đốc Sở uỷ nhiệm điều hành các hoạt động của Sở;

1.3. Việc bổ nhiệm, tái nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, kéo dài, kết thúc, cho thôi chức, nghỉ hưu và được miễn chế độ chính sách Giám đốc với Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật.

2. Các phòng chuyên môn và đơn vị trực thuộc Sở:

2.1. Các phòng chuyên môn:

- a) Văn phòng;
- b) Thanh tra;
- c) Phòng Tổ chức nhân sự;
- d) Phòng Kế hoạch – Tài chính;
- e) Phòng Chính trị, tư tưởng;
- f) Phòng Giáo dục nhân lực;
- g) Phòng Giáo dục trung học;
- h) Phòng Giáo dục chuyên nghiệp – Giáo dục thường xuyên;
- i) Phòng Khoa học và Kỹ thuật chất lượng giáo dục.

2.2. Các đơn vị trực thuộc Sở gồm:

- a) Các trường Trung học phổ thông công lập, trường phổ thông và nhiều cấp học (trong đó có cấp học trung học phổ thông);
- b) Trường Dân Tia học - Ngoại ngữ và Hướng nghiệp;
- c) Trung cấp Kinh tế Kỹ thuật và Tài chính;
- d) Trường Dân Giáo dục thường xuyên tỉnh Minh Đức;
- e) Các trung tâm Giáo dục thường xuyên cấp huyện;

Điều 6. Nhiệm vụ

1. Nhiệm vụ chính của Sở, sở lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của Sở được giao toàn bộ sự vụ và việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và cấp trong tổng số biên chế công chức, số lượng người làm việc của các cơ quan, tổ chức hành chính đơn vị sự nghiệp công lập được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm.

2. Các cơ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh sách sự vụ và việc làm, cơ cấu chức danh công chức, viên chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Hàng năm Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo, phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng kế hoạch biên chế công chức, số lượng người làm việc theo quy định của pháp luật biên chế thực hiện nhiệm vụ được giao trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trình nhiệm vụ của Sở Giáo dục và Đào tạo

Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo của và Thông tư Liên tịch số 11/2015/TTLT-BGDĐT-NSN ngày 20/5/2015 của Bộ trưởng, Giám đốc và Hiệu trưởng - Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã thành phố thuộc tỉnh và các quy định khác của pháp luật có liên quan để ban hành nhiệm vụ cụ thể cho các phòng chuyên môn của Sở và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc, chỉ đạo hoạt động đạt kết quả tốt, theo đúng quy định của pháp luật và Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 8. Sửa đổi và bổ sung quy định

Trong quá trình tổ chức thực hiện các cơ vantage nhà, phát sinh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo bằng văn bản về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để kịp thời sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. /

TÀI TRƯỞNG NHÂN DÂN



Nguyễn Văn Tuấn